



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 709
Chủ nhật
Ngày 1 - 8 - 2021

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

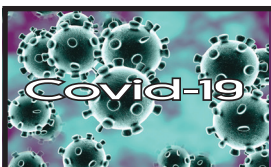
KỶ NIỆM 91 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG (1/8/1930 - 1/8/2021)

Công tác tuyên giáo góp phần đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống

(Xem trang 4)



Diện mạo nông thôn xã Quỳnh Ngọc (Quỳnh Phụ) ngày càng khởi sắc.



Toàn dân tham gia phòng chống dịch Covid-19
Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Hoạt động trở lại 2 tổ công tác liên ngành kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 tại cầu Nghìn và cầu sông Hóa từ 12 giờ 00 phút ngày 31/7/2021 (Xem trang 8)

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 31/7

Trên thế giới, theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến 18 giờ ngày 31/7, số người nhiễm Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 198,1 triệu người, trong đó hơn 4,22 triệu người đã tử vong.

Tại Việt Nam, trong ngày 31/7, cả nước ghi nhận thêm 8.624 ca nhiễm Covid-19 mới, trong đó 8.620 ca trong nước và 4 ca được cách ly ngay sau khi nhập cảnh. Việt Nam hiện đã ghi nhận 145.686 ca nhiễm Covid-19.

Số ca mắc mới tính từ ngày 27/4 đến nay là 141.877 ca, trong đó có 35.960 bệnh nhân đã được công bố khỏi bệnh.

Các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 5,93 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Trong ngày, cả nước có thêm 3.250 bệnh nhân được công bố khỏi bệnh. Hiện 38.734/145.686 bệnh nhân đã được điều trị khỏi.

Tại Thái Bình, tính đến 18 giờ 30 phút ngày 31/7 toàn tỉnh có 54 trường hợp F1 và 504 trường hợp F2 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã xét nghiệm 676 mẫu, không ghi nhận trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 mới, trong đó 12 mẫu của các trường hợp F1 và 664 mẫu của các trường hợp nguy cơ, trường hợp sàng lọc khác đều có kết quả âm tính với SARS-CoV-2.

Số trường hợp nguy cơ đi về từ các vùng có dịch (Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai và tỉnh khác) từ ngày 26/6 đến nay là 7.980 trường hợp, trong đó đã lấy mẫu xét nghiệm 7.293 trường hợp.

3 bệnh nhân đã được điều trị khỏi, xuất viện về địa phương tiếp tục theo dõi y tế theo quy định. Số bệnh nhân nhiễm Covid-19 đang cách ly, điều trị, theo dõi sức khỏe tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh còn 3 bệnh nhân. Các cơ sở y tế khác đang cách ly, theo dõi sức khỏe 20 trường hợp.

Số trường hợp đang cách ly, theo dõi sức khỏe tại các khu cách ly tập trung của tỉnh, của huyện là 1.808 trường hợp, trong đó 1.789 trường hợp đã có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2; 19 trường hợp đang chờ kết quả xét nghiệm.

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

THU HOÀI

THÁI BÌNH

Ý chí, khát vọng phát triển

■ DƯƠNG VĂN LỄ
Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng - chuyên đề năm 2021 là dấu mốc quan trọng trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Điểm nhấn mới trong chuyên đề đó là: Ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Hòa chung vào tiến trình phát triển của đất nước, Thái Bình đang phát huy tinh thần đoàn kết, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, phấn đấu xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

Nói đến khát vọng là nói đến yếu tố tinh thần, là sự mong muốn, khao khát, thể hiện quyết tâm dấn sức lực, trí tuệ để đạt cho được mục tiêu; là nguồn động lực có sức mạnh vượt trội để thực hiện những nhiệm vụ lớn lao, nhằm đạt được ước mơ, không khuất phục trước mọi thử thách... là động lực để mọi tầng lớp nhân dân đem hết sức mình thực hiện khát vọng, mà cụ thể giai đoạn này khát vọng của dân tộc ta đưa đất nước đi tới phồn vinh, hùng cường, thịnh vượng, sánh vai với các nước trong khu vực và thế giới.

Thái Bình đã quán triệt, lan tỏa và nhận thức rõ: Trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, khi đặt ra mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025 và 2030, tầm nhìn đến năm 2045, theo chặng đường dài với một lộ trình cụ thể. Tầm nhìn này chỉ ra định hướng đồng thời cũng vạch ra một mốc rất quan trọng để phấn đấu. Nhằm tới đích năm 2045, nước ta phát huy được khát vọng phát triển, thể hiện trách nhiệm của Đảng, của toàn dân. Tất cả tham gia một cách tích cực nhất, đóng góp trí tuệ,

sức lực và tài năng của mình vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, để đạt cho được mục đích tốt đẹp mà Đảng đã đề ra là đến năm 2045, thời khắc Việt Nam kỷ niệm 100 năm thành lập Nước, Việt Nam trở thành một nước có trình độ phát triển cao, nhân dân được "hạnh phúc".

Cùng chung khát vọng của đất nước, những năm gần đây Thái Bình đã có những bước đi đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội: cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn năm 2045 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX và quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Thái Bình đã có những quyết định tích cực nhằm tạo đà đột phá mở ra hướng phát triển toàn diện và bền vững. Nhờ triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, tranh thủ thời cơ thuận lợi, kinh tế của tỉnh đạt tốc độ tăng trưởng khá trong nhiều năm

liên; sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản phát triển khá toàn diện, có sự chuyển dịch tích cực trong cơ cấu các ngành và nội bộ ngành. Xây dựng nông thôn mới được thực hiện đồng bộ và đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên phạm vi toàn tỉnh. Công nghiệp có tốc độ tăng trưởng khá cao trong nhiều năm liền.

Theo đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy: Nếu vẫn tiếp tục duy trì tiến trình phát triển như hiện nay, kinh tế của tỉnh có thể tiếp tục có bước phát triển mới, tuy nhiên quy mô nền kinh tế nhỏ, chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh chưa cao. Việc thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành sản xuất còn chậm. Thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với khu vực và cả nước. Thái Bình cơ bản vẫn là một tỉnh nông nghiệp nhưng nông nghiệp chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; chưa tạo dựng được những sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu và giá trị kinh tế cao; còn hiện tượng người dân bỏ ruộng canh tác. Sản xuất công nghiệp

chủ yếu là các doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ, nặng về gia công và sản phẩm thông thường, chậm đổi mới công nghệ, thiết bị; chưa thu hút được nhiều dự án quy mô lớn, có giá trị gia tăng và công nghệ cao... Để theo kịp sự phát triển của các tỉnh, thành phố lân cận và của cả khu vực đồng bằng sông Hồng, đòi hỏi tỉnh cần xác định hướng đi mới trên cơ sở các mục tiêu, giải pháp đột phá trong khát vọng phát triển.

Mục tiêu tổng quát giai đoạn tới (trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX) là: "Phấn đấu xây dựng Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng". Mục tiêu đó chính là khát vọng to lớn của Đảng bộ, nhân dân Thái Bình trong tương lai phát triển.

Nhiều giải pháp đồng bộ hướng tới mục tiêu tổng quát với các bước đi chắc chắn, kiên trì cho từng mục tiêu cụ thể. Trong đó, sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả gắn với yêu cầu của thị trường. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới theo hướng văn minh, hiện đại. Việc cơ cấu lại



Cầu vượt sông Trà Lý.

☛ các ngành công nghiệp theo hướng phát triển các ngành có hàm lượng kỹ thuật, khoa học - công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, ít gây ô nhiễm môi trường. Tiếp tục đẩy nhanh chương trình phát triển đô thị, phát triển thương mại theo hướng văn minh, hiện đại; tập trung phát triển du lịch gắn với các giá trị văn hóa truyền thống và phát triển du lịch sinh thái bền vững. Tập trung phát triển nông nghiệp theo các hướng khai thác lợi thế của từng địa phương, khai thác tiềm năng sinh học, nguồn lợi tự nhiên để tạo ra sản phẩm, gia tăng sản lượng và tốc độ tăng trưởng, tạo ra các sản phẩm có chất lượng tốt, giá thành rẻ, đáp ứng nhu cầu thị trường theo hướng dinh dưỡng, dược liệu, nhân văn. Trên cơ sở đó, các địa phương trong tỉnh sẽ xây dựng các vùng chuyên môn hóa theo cây, con mũi nhọn và đẩy mạnh các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp với từng loại hình, trong đó kết hợp triển khai chương trình mỗi xã 1 sản phẩm (OCOP). Đồng thời, tỉnh sẽ chú trọng phát triển các ngành nông, lâm, thủy sản theo hướng kết hợp chuỗi giá trị nông sản với du lịch và các ngành phi nông nghiệp khác, trước hết là công nghiệp chế biến; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo phạm vi rộng và theo từng khâu, lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trên cơ sở tích tụ và tập trung đất đai, hình thành quỹ đất sạch để thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư. Bên cạnh đó, Thái Bình tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại, khôi phục ngành nghề thủ công truyền thống, hình thành các ngành nghề mới, triển khai chương trình xây dựng nông thôn kiểu mẫu.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Thái Bình cho biết, định hướng phát triển công nghiệp của Thái Bình là tính đến chiều sâu, chất lượng và sử dụng công nghệ hiện đại, ít ô nhiễm môi trường; chú trọng khai thác các lợi thế của tỉnh, trong đó chú trọng lợi thế về nguồn nhân lực chất lượng cao. Tạo lập một nền tảng vững chắc dựa trên sự liên kết chuỗi giữa các ngành trong tỉnh và mô hình doanh nghiệp lớn đầu tàu có tính lan tỏa. Tỉnh tiếp tục quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính, chú trọng tạo lập môi trường thể chế công khai, minh bạch và thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, kêu gọi một số nhà đầu tư có tiềm lực trong và ngoài nước nhằm hình thành mô hình doanh nghiệp lớn đầu tàu, có tính lan tỏa, làm bộ phận cho sự phát triển bền vững, đồng thời định hướng và tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp tư nhân, xây dựng một số mạng lưới doanh nghiệp liên kết đa ngành theo chuỗi cung ứng đầu vào - chế biến - tiêu thụ sản phẩm. Về phát triển thương mại, dịch vụ, tập trung phát triển trên cơ sở hướng đến đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của sản xuất, đời sống nhân dân, bảo đảm sự lưu thông hàng hóa thuận lợi nội tỉnh và với bên ngoài. Xây dựng cơ sở hạ tầng thương mại đồng bộ, hiện đại, có khả năng kết nối cao với vùng và cả nước.

Khu kinh tế Thái Bình là 1 trong 17 khu kinh tế quốc gia; có quy mô trên 30.500ha, nằm trên địa bàn 30 xã và 1 thị trấn ven biển thuộc hai huyện Tiên Hải, Thái Thụy. Đây là khu kinh tế tổng hợp, đa ngành; có lợi thế rất lớn bởi nằm sát tuyến đường bộ ven biển từ Quảng Ninh đến Thanh Hóa đã và đang được đầu tư xây dựng, giúp kết nối thuận lợi và rút ngắn đáng kể thời gian di chuyển từ khu vực ven biển Thái Bình đến cảng biển nước sâu Lạch Huyện, sân bay quốc

tế Cát Bi - Hải Phòng và sân bay quốc tế Vân Đồn, cửa khẩu Móng Cái - Quảng Ninh. Vì vậy, tỉnh tiếp tục tập trung đầu tư phát triển mạnh mẽ cơ sở hạ tầng kỹ thuật xã hội, trong đó trước hết là hệ thống giao thông kết nối nhằm mở ra cơ hội, tạo thế và lực mới trong phát triển. Ngoài ra, Khu kinh tế Thái Bình còn có tiềm năng, lợi thế về nguồn năng lượng khí mỏ tự nhiên, điện, than với trữ lượng lớn, có thể khai thác, sử dụng lâu dài cùng quỹ đất sạch và các cồn cát, rừng ngập mặn ven biển, rất thuận lợi để phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và xây dựng đô thị hướng biển, liên kết với các địa bàn trọng điểm kinh tế của vùng duyên hải Bắc Bộ và cả nước. Việc thành lập Khu kinh tế là khát vọng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình từ nhiều nhiệm kỳ qua, vì vậy mục tiêu là tập trung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh và khu vực. Chú trọng thu hút các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, hiện đại, có giá trị gia tăng cao, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Khu kinh tế Thái Bình phải có sức thu hút lớn đối với các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp lớn ở trong và ngoài nước. Vì vậy, cần tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng Khu kinh tế và hạ tầng kết nối các khu công nghiệp, bảo đảm hạ tầng đi trước để tạo sức hấp dẫn cho việc kêu gọi đầu tư. Đẩy mạnh quảng bá, thu hút đầu tư trên cơ sở các tiêu chí ưu tiên, chọn lọc các dự án đầu tư sử dụng công nghệ hiện đại, sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, ít gây ô nhiễm môi trường và phục vụ xuất khẩu.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã chỉ rõ: Đẩy mạnh phát triển ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ cho phát triển nông nghiệp và đời sống nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; trọng tâm là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội... Đây là một trong ba giải pháp đột phá để phấn đấu xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng. Để đáp ứng yêu cầu của Đảng giai đoạn mới, tập trung thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học, sau đại học và đào tạo nghề có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao để hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất, nhất là tại Khu kinh tế Thái Bình. Giải pháp của tỉnh đó là tiếp tục chú trọng đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng giảm mạnh tỷ trọng lao động tại khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản để chuyên môn hóa và nâng cao hiệu quả lao động trong các lĩnh vực. Tập trung gia tăng về số lượng, chất lượng và tỷ lệ lao động được đào tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp công nghệ cao, cách mạng công nghiệp 4.0. Trong đó, tập trung thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học, sau đại học và đào tạo nghề có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao để hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất tại Khu kinh tế Thái Bình và các lĩnh vực ưu tiên phát triển như: khai thác khí thiên nhiên, sản xuất và phân phối điện; đồng mới, sửa chữa tàu thủy; cơ khí chế tạo sản xuất máy móc, thiết bị phục vụ nông

nghiệp, nông thôn; chế biến nông sản thực phẩm...

Một giải pháp bền vững nữa là đổi mới mạnh mẽ hơn công tác tuyên truyền, giáo dục, nhất là phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương Thái Bình. Hướng đến chăm lo xây dựng con người phát triển toàn diện, phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nuôi dưỡng và nhân lên tình yêu gia đình, quê hương, đất nước, sống tốt, sống có trách nhiệm và làm việc hiệu quả, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục, lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của toàn dân. Nâng cao khả năng tự vệ của mỗi người dân trước sự xâm nhập của các văn hóa phẩm độc hại, mặt trái của mạng xã hội; ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và tệ nạn xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Để đạt được ý chí, khát vọng và những giải pháp đột phá đó, cần sự thống nhất về tư tưởng, phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực. Điều này đòi hỏi việc đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên giáo các cấp trong tham mưu với cấp ủy và phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp, tạo sự lan tỏa sâu rộng và đồng thuận trong toàn xã hội, chắc chắn khát vọng xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng sẽ trở thành hiện thực như mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã đề ra.



Sản xuất gạch ốp lát ở khu công nghiệp Tiên Hải.

Công tác tuyên giáo góp phần đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống

■ ĐÀO QUYÊN

Thời gian qua, việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả với nhiều đổi mới, sáng tạo, góp phần đưa nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, mang lại hiệu quả thiết thực.



Đảng viên Bùi Xuân Thành, Chi bộ thôn Đông Châu, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ (người thứ hai từ trái sang) tự nguyện tháo dỡ tường bao, cống dậu của gia đình để hiến đất làm đường.

Theo đồng chí Trịnh Thị Hoàng Yến, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh thời gian qua được đổi mới, sáng tạo theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó hình thức học tập trực tuyến được ứng dụng rộng rãi ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã tới những nơi có đủ điều kiện kết nối. Hình thức này không chỉ mở rộng đối tượng tham gia mà còn tiết kiệm thời gian, kinh phí, phù hợp với xu thế phát triển của thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 và bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, góp phần đưa nhanh các nghị quyết đi vào cuộc sống.

Điển hình, thời gian qua, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu tổ chức thành công việc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX bằng hình thức trực tuyến với 178 điểm cầu trong tỉnh; tổ chức các điểm cầu kết nối trực tuyến hội nghị thông tin nhanh kết quả Đại hội XIII của Đảng (với 39 điểm cầu); hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng (với 103 điểm cầu ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã), tạo dấu ấn đậm nét với cán bộ, đảng viên. Việc cán bộ, đảng viên từ tỉnh tới cơ sở được trực tiếp nghe các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; được nghe các đồng chí: Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy quán triệt Nghị quyết

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết không chỉ tăng tính thuyết phục, hấp dẫn trong quá trình học tập mà còn giúp cho nhận thức về các nội dung đề cập trong Nghị quyết được sâu sắc hơn; bên cạnh đó cũng nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc đưa nhanh Nghị quyết vào cuộc sống. Sau hội nghị trực tuyến, các tổ chức cơ sở đảng, MTTQ và các đoàn thể đã tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, trong quá trình tổ chức thực hiện, nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị đã có cách làm sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng; kết hợp tự nghiên cứu, nghe phổ biến gắn với thảo luận; linh hoạt tổ chức triển khai trực tuyến đến cấp cơ sở..., góp phần tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ các nghị quyết đề ra.

Nhằm tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX tới đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu, đề xuất Thường trực Tỉnh ủy tổ chức triển khai cuộc thi trắc nghiệm trên internet tìm hiểu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Cuộc thi được tiến hành trong 3 đợt thu hút 278.970 lượt người tham gia, được các cấp, các ngành, dư luận cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đánh giá cao. Thông qua cuộc thi giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân

nắm sâu hơn các nội dung cơ bản của Nghị quyết, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong triển khai thực hiện Nghị quyết. Ngoài ra, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn biên soạn tài liệu hỏi - đáp về Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX để tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Để góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành kế hoạch tổ chức hội thi báo cáo viên giỏi năm 2021, trong đó định hướng chủ đề là tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đến nay, việc tổ chức hội thi báo cáo viên giỏi ở cấp huyện đã cơ bản hoàn thành, chọn ra những đại diện ưu tú nhất tham gia hội thi cấp tỉnh. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã làm việc với lãnh đạo các cơ quan báo chí trong tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh với trọng tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; triển khai chương trình phối hợp với các cơ quan báo chí trung ương nhằm tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh, trong đó có kết quả đưa nghị quyết đại hội đảng các cấp vào cuộc sống.

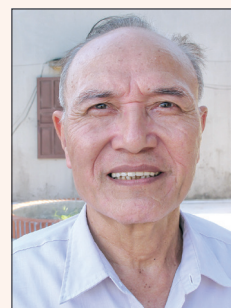
Những đổi mới, sáng tạo trong tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của

Đồng chí Bùi Văn Bảy, Bí thư Đảng ủy xã Dương Hồng Thủy (Thái Thụy)



Tôi đánh giá cao việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai nghị quyết bằng hình thức trực tuyến tiết kiệm thời gian, mở rộng được đối tượng tham gia, rút ngắn thời gian đưa nghị quyết đến với cán bộ, đảng viên cơ sở, tạo tiền đề để nghị quyết sớm đi vào cuộc sống. Cũng nhờ tổ chức bằng hình thức trực tuyến nên chỉ sau 2 ngày Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xuống tận cơ sở. Ngay sau hội nghị, chúng tôi đã triển khai xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gắn với thực tiễn của địa phương, trong đó nhiều nội dung hiện đang được địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Ông Nhâm Mạnh Hùng, báo cáo viên Đảng bộ xã Đông Hoàng (Đông Hưng)



Tham gia hội thi báo cáo viên giỏi của huyện năm nay, tôi và các thí sinh khác đều lựa chọn các nội dung trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 để tham gia dự thi, qua đó nhằm tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần tạo sự đồng thuận trong tổ chức triển khai thực hiện. Hội thi cũng là dịp để đội ngũ báo cáo viên học tập, trao đổi kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền; giúp cấp ủy các cấp đánh giá đúng thực trạng của đội ngũ báo cáo viên, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ; tiếp tục đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng tuyên truyền, góp phần đưa nghị quyết vào cuộc sống, mang lại hiệu quả thiết thực.

Đảng viên Bùi Xuân Thành, Chi bộ thôn Đông Châu, xã Quỳnh Ngọc (Quỳnh Phụ)



Qua các buổi học tập nghị quyết tôi thấy trong nội dung nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp cơ bản đều xác định phát triển hạ tầng giao thông kết nối là một trong những đột phá phát triển kinh tế - xã hội. Là đảng viên, tôi thấy mình có trách nhiệm trong triển khai thực hiện nghị quyết. Vì vậy, khi huyện có chủ trương xây dựng tuyến đường nối từ đường huyện ĐH.78 đến đường tỉnh ĐT.452 đoạn qua địa bàn xã, tôi cùng gia đình hiến 62m² đất ở, 162m² đất nông nghiệp, tháo dỡ tường bao, cống dậu để làm đường. Ngoài ra, tôi còn tuyên truyền, vận động nhiều hộ khác cùng tham gia nhằm góp phần giảm gánh nặng cho ngân sách huyện và rút ngắn thời gian giải phóng mặt bằng. Tuyến đường sau khi hoàn thành sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển.

Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã góp phần đưa nhanh nghị quyết tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, từ đó tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong tổ chức triển khai thực hiện góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Nhờ vậy, 6 tháng đầu năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, kinh tế của tỉnh tiếp tục phục hồi, tổng sản phẩm

trên địa bàn (GRDP) tăng 4,92% so với cùng kỳ. Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện đạt 78,9% dự toán. Thái Bình kiểm soát tốt dịch Covid-19, không để dịch lây lan trong cộng đồng. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được chỉ đạo toàn diện, phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. An sinh xã hội được bảo đảm. Công tác quân sự, quốc phòng địa phương được tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững, ổn định.

Mô hình mới - Tín hiệu vui

■ ĐẶNG ANH

Phát huy những kết quả đạt được trong việc triển khai các mô hình gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập, đầu năm 2021, Hội Khuyến học tỉnh lựa chọn đa dạng các cá nhân, tập thể thực hiện thí điểm xây dựng mô hình công dân học tập (CDHT) giai đoạn 2021 - 2030, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Sau thời gian ngắn thực hiện thí điểm, mô hình CDHT đã mang lại những tín hiệu vui cho các địa phương trên địa bàn tỉnh.

Thay đổi tích cực

Là một trong những đơn vị dẫn đầu phong trào khuyến học, khuyến tài của huyện Vũ Thư, đầu năm 2021, xã Hiệp Hòa được Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập huyện chọn thực hiện thí điểm mô hình CDHT. Sau thời gian ngắn thực hiện thí điểm, các đối tượng tham gia thí điểm đều có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về sự cần thiết mỗi công dân phải là một CDHT, đơn vị phải là đơn vị học tập trong cuộc cách mạng 4.0 hiện nay. Ông Đỗ Ngọc Tú, Chủ tịch Hội Khuyến học xã cho biết: Mô hình CDHT là hạt nhân của xã hội học tập và là cách để cụ thể hóa các mô hình học tập trước đây. Việc triển khai mô hình CDHT đã tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng và Hội Khuyến học xã để xây dựng các cơ quan, đơn vị trở thành đơn vị học tập. Thời gian qua, Trung tâm Học tập cộng đồng xã đã chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của địa phương tổ chức nhiều lớp tập huấn, báo cáo chuyên đề phát triển kinh tế, chăm sóc sức khỏe, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; mở các lớp tập huấn về chăn nuôi, trồng trọt... phục vụ cho ngành nghề của người dân địa phương. Bên cạnh đó, đội ngũ công chức, viên chức, người lao động cũng chủ động, tích cực đọc sách, báo, tài liệu hoặc sử dụng máy tính, điện thoại thông minh để cập nhật, khai thác thông tin

trên mạng internet nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng công việc, cuộc sống.

Ông Bùi Trọng Trâm, Phó Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh cho biết: CDHT là hạt nhân của xã hội học tập. Để có được các gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập thì trước hết phải có những CDHT. Trong một gia đình, nếu có thành viên nào không là CDHT thì gia đình đó không đạt được tiêu chí gia đình học tập. Trong cơ quan, doanh nghiệp, trường học mà người lao động làm việc không tham gia học tập thì không thể đạt đơn vị học tập. Vì vậy, CDHT là yếu tố cơ bản để xây dựng xã hội học tập. Tại Thái Bình đã có 33 xã, phường, thị trấn, 338 gia đình và 628 người tham gia thực hiện thí điểm mô hình CDHT. Qua kiểm tra, đánh giá mô hình vào cuối tháng 6 vừa qua, toàn tỉnh có 535 người đạt CDHT. Đây là những người thuộc 3 nhóm đối tượng: Nông dân và người lao động nông thôn; công nhân, lao động thủ công, thợ sửa chữa thiết bị gia dụng; những người có trình độ từ cao đẳng trở lên, chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức từ cấp xã, phường trở lên. Theo ông Bùi Trọng Trâm, nhờ tích cực xác định, thu thập thông tin, làm tốt công tác tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của mô hình trong các tầng lớp nhân dân nên nhận thức về việc học trong các gia đình đã tăng lên. Cán bộ và người dân quan tâm hơn đến việc học tập của con em, đẩy mạnh việc học tập suốt đời. Bên cạnh đó, nhiều

phụ huynh cũng tự nguyện tham gia đọc sách, báo tìm kiếm thông tin, trau dồi kiến thức hoặc sử dụng máy vi tính, điện thoại để cập nhật, khai thác thông tin trong nước và quốc tế.

Tháo gỡ khó khăn, cụ thể các tiêu chí

Hiện nay, Hội Khuyến học tỉnh đã tổ chức tập huấn, phổ biến kế hoạch, kỹ năng xác định, chấm điểm tiêu chí đánh giá CDHT cho các đơn vị. Bộ tiêu chí CDHT gồm ba nhóm năng lực cốt lõi là năng lực tự học và học tập suốt đời; năng lực sử dụng các công cụ tương tác và năng lực xây dựng, thực hiện các mối quan hệ xã hội. Đây là những năng lực và phẩm chất mà ai cũng có nhưng để đạt được thì không dễ. Anh Nguyễn Đức Thành (phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình) chia sẻ: Sau khi nghiên cứu kỹ các chỉ số đánh giá kỹ năng trong bộ tiêu chí do Hội Khuyến học Việt Nam đưa ra, tôi thấy một số chỉ số còn chung chung. Ví dụ như chỉ số về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ. Theo tôi, chỉ số này không phù hợp với điều kiện thực tế vì môi trường giao tiếp tiếng Anh tại địa phương còn hạn chế, chủ yếu diễn ra trong khuôn khổ lớp học, phục vụ các kỳ thi nên một số công dân dù đã qua đào tạo ngoại ngữ song do không có môi trường sử dụng thường xuyên nên khả năng giao tiếp còn hạn chế.

Về vấn đề này, ông Bùi Trọng Trâm, Phó Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh thông

tin: Trong các trường hợp chưa đạt CDHT hầu hết không đạt ở chỉ số 6, nghĩa là không dùng được một ngoại ngữ hoặc ngôn ngữ của đồng bào thiểu số để chào hỏi, làm quen, xã giao, hiểu được một số hướng dẫn bằng tiếng nước ngoài đối với một số mặt hàng như phân bón, thuốc trừ sâu, thức ăn gia cầm, gia súc. Về cơ bản là tự đánh giá ở mức 1, tức là không biết ngoại ngữ gì hoặc chỉ biết chào hỏi và không sử dụng thường xuyên. Một số ít được đánh giá ở mức 2, tức là có biết một số câu thông dụng hay tiếng dân tộc thiểu số, đọc được chỉ dẫn trên các sản phẩm nước ngoài nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Việc đánh giá ở 2 mức này rất khó xác định vì không có minh chứng kèm theo cho nên cần có những định lượng cụ thể hơn với các đối tượng trên. Bên cạnh chỉ số trên, qua kiểm tra, đánh giá việc thực hiện thí điểm mô hình CDHT, Hội Khuyến học tỉnh đã đề xuất Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam giảm bớt các loại giấy tờ trong hồ sơ công nhận CDHT. Ông Bùi Trọng Trâm cho biết thêm: Công dân phải kê khai minh chứng theo các chỉ số mang tính định tính không thu thập được, khi đánh giá gặp khó khăn cho từng cá nhân và cấp có thẩm quyền cho điểm, vì vậy cần định lượng chia nhỏ các chỉ số cụ thể hơn.

Hiện Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam mới đưa ra dự thảo bộ tiêu chí khung về việc đánh giá mô hình CDHT, tùy từng điều kiện cụ thể, các địa phương có thể linh hoạt điều chỉnh các chỉ số sao cho phù hợp. Tháng 10 tới đây, Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam sẽ tổ chức hội nghị đánh giá việc thực hiện mô hình CDHT và xây dựng bộ tiêu chí đánh giá CDHT dựa trên các đề xuất, kiến nghị của các địa phương. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, mô hình CDHT sẽ được nhân rộng trên cả nước, góp phần đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời.

Tác phẩm tham dự cuộc thi "Báo chí viết về khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập" năm 2021



Học sinh Trường THPT Lý Bôn thi đua học tập, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.



CHÁO HOÀNG KỲ dành cho người cảm cúm và bệnh nhân COVID-19

■ Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC

1. Lịch sử của món cháo

- Có lẽ món cháo xuất hiện từ khi con người biết ăn hạt ngũ cốc và biết dùng lửa.

Nếu chúng ta ngược dòng lịch sử thì thấy trên bia đá cổ nhân có ghi chép lại món cháo đã có cách đây khoảng 2.500 năm trước Công nguyên.

- Trong cuốn sách Thương hàn tạp bệnh luận của thánh y Trương Trọng Cảnh đã miêu tả rất tỉ mỉ về công dụng trị liệu của cháo và coi cháo như một phương thuốc quý.

- Ngày 8/12 âm lịch hàng năm là lễ hội cháo Laba (còn được gọi là ngày bồ đề), ngày này là ngày Đức Phật Thích Ca Mâu Ni tọa dưới gốc bồ đề khai công khai ngộ. Tương truyền, khi Đức Phật nhập định tu hành dưới gốc bồ đề 49 ngày nhịn ăn, khi đó từng có một tín đồ tên là Sujata đã dùng trái cây và ngũ cốc nấu thành cháo nhưng chỉ chất lấy nước dâng lên Phật Đà.

Để kỷ niệm ngày Đức Phật khai ngộ, hàng năm, vào ngày 8/12 âm lịch, các ngôi chùa hầu hết ở khắp mọi nơi đều nấu cháo dâng Phật và phân phát cho khách thập phương. Có lẽ bát cháo đã giúp sức cho Ngài và nó đã trở thành món ăn quan trọng trong tăng đoàn, được xem như một thứ thực phẩm và thường được Đức Phật nhắc đến trong kinh Phật.

2. Có bao nhiêu loại cháo

- Cháo được xem như như một bài thuốc cổ phương chỉ có hai vị chính đó là gạo và nước (gọi là cháo hoa).



- Từ cháo hoa ta có thể chế biến ra vô vàn các loại cháo khác nhau, mỗi loại có hương vị khác nhau, độ ngon bổ khác nhau, tác dụng chữa bệnh khác nhau như: cháo hành, cháo tía tô, cháo thịt gà, cháo bò, cháo chim, cháo trai, cháo đỗ xanh, cháo rau ngót, cháo củ cải, cháo trứng gà...

3. Ăn cháo có lợi ích gì cho sức khỏe?

a) Cháo có thể điều chỉnh khẩu vị và kích thích thèm ăn, đặc biệt thích hợp cho những người răng kém, chán ăn hoặc mệt mỏi.

b) Cháo có thể kiện Tỳ ích Vị, dưỡng âm và sinh tân dịch.

Cháo như mềm lỏng và dễ tiêu hóa,

cháo là lựa chọn tốt nhất giúp cơ thể nhanh hấp thụ, chóng bổ sung năng lượng và tăng cường thể lực, tốt cho dạ dày và đường ruột.

c) Cháo cung cấp năng lượng làm ấm cơ thể, thúc đẩy cơ thể đổ mồ hôi và giải cảm giải độc, loại bỏ tà khí, đặc biệt phù hợp với những người bị cảm mạo.

d) Cháo làm tăng cường hiệu quả trị liệu của thảo dược.

Thánh y Trương Trọng Cảnh từng đề cập, sau khi uống thuốc, căn cứ tình trạng bệnh nhân mà ăn bổ sung cháo nóng hoặc nguội, tùy gia thêm món gì vào cháo... để hỗ trợ tác dụng của thuốc.

e) Cháo là món ăn nên dùng vào bữa sáng và ăn đêm, vừa nhẹ bụng vừa dễ tiêu và có lợi cho bộ máy tiêu hóa.

MÓN CHÁO BỔ HOÀNG KỲ

* Thành phần:

- Hoàng kỳ 50g (bổ khí, miễn dịch)
- Hạt sen 40g (an thần)
- Đậu xanh cả vỏ 40g (giải độc)
- Kỳ tử 20g (bổ huyết)
- Gạo tẻ ngon 50g (tinh bột)
- Rẻ xương sườn lợn 150g (dinh dưỡng)
- gừng tươi 3 lát (ôn ấm cơ thể)

* Cách chế biến:

- Cho hoàng kỳ và 2 lít nước vào đun 30 phút rồi gạn lấy nước, bỏ bã.

- Cho gạo, xương sườn, hạt sen, đỗ xanh và gừng vào nồi, đổ nước hoàng kỳ vào, đun nhỏ lửa cho tới khi nhừ.

- Cho kỳ tử vào đun tiếp 7 phút.

- Múc ra bát ăn bữa sáng và bữa giữa giờ trong ngày.

Nên ăn vài ngày liền cho khỏe.

* Tác dụng: Bổ khí huyết, nâng cao chính khí, tăng khả năng miễn dịch, bồi bổ sức khỏe, nhất là sau khi ốm dậy, người yếu mệt, giúp nhanh bình phục sức khỏe.

Đặc biệt tốt cho người cảm cúm và bệnh nhân Covid-19.

* Lưu ý khi dùng cháo:

- Người gầy yếu, người lạnh, cảm lạnh thì nên ăn cháo nóng.

- Người nóng nhiệt, cảm nóng thì nên ăn cháo nguội.

- Người béo nên ăn cháo loãng, ăn ít cháo, ít thịt cá ít trứng, cho thêm nhiều rau và cháo loãng.

- Người bị cảm mạo nên ăn cháo tía tô hành, ngải cứu... giải cảm.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như cộng tác viên: Vũ Quang Tú (Kiến Xương); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Phạm Minh Giang, Nguyễn Khúc (thành phố Thái Bình); Nguyễn Bá Thắng (Đông Hưng); Phạm Hồng Phú (Ban Tổ chức Tỉnh ủy); Hợp Khánh (BDBP tỉnh); Tô Hoàng (Sở Tư pháp); Vũ Đông, Phạm Hưng, Thanh Huyền (Đài TTTT Kiến Xương); Trúc Lành, Thanh Diệp (Đài TTTT Hưng Hà); Nguyễn Hoàng (Đài TTTT Đông Hưng); Đào Hạnh (Đài TTTT thành phố); Lưu Tuyết Minh, Đào Thanh Tùng, Ngô Xuân Thân (Hà Nội); Nguyễn Đại Duân (Quảng Bình); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Duy Hoàn (Khánh Hòa); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Bùi Nhật Lai (Thái Nguyên); Lê Anh Phong, Trần Văn Thiên, Trần Thanh Thoa (Thành phố Hồ Chí Minh); Mai

Mộng Tường (Đà Nẵng); Nguyễn Chí Ngoan, Trần Thương Tính (Kiên Giang); Nguyễn Tuyết Quyên, Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Lê Đình Tiến (Hưng Yên); Nguyễn Chí Diễm (Bắc Giang)...

Hướng tới kỷ niệm ngày Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9, cộng tác viên Vũ Quang Tú có bài: "Kiến Xương với truyền thống cách mạng"; Nguyễn Tường Thuật có thơ "Mùa thu về Lãng viếng Bác" và "Không quên ơn Đảng, Bác Hồ"; Nguyễn Chí Diễm có thơ "76 năm xuân nở trời thu"...

Cố vũ, đồng viên lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch Covid-19, tác giả Duy Hoàn có thơ "Viết trong những ngày giãn cách"; Nguyễn Chí Ngoan có bài "Trong khu phong tỏa"; Nguyễn Bá Thắng có thơ "Chiến sĩ ngành Y"; "Covid phải chuẩn", "Tâm sự cùng bệnh nhân Covid"...

Các tin, bài thời sự, cộng tác viên Tô Hoàng đưa tin: Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Cộng tác

viên Hồng Phú đưa tin: Toàn tỉnh đã có 100.101 thẻ đảng được đóng dấu kiểm tra kỹ thuật. Cộng tác viên Phạm Hưng đưa tin: 6 tháng đầu năm 2021, Công an huyện Kiến Xương điều tra, phát hiện 52 vụ vi phạm trật tự an toàn xã hội, giảm 2 vụ so với cùng kỳ năm 2020. Cộng tác viên Thanh Diệp đưa tin: Khởi công dự án trạm biến áp 110kV Hưng Hà 2 và nhánh rẽ. Cộng tác viên Tô Phương đưa tin: UBND huyện Đông Hưng tổ chức bàn giao danh sách 2.121 cơ sở về phòng cháy và chữa cháy do UBND xã, thị trấn quản lý. Cộng tác viên Mạnh Tường đưa tin: Quỹ Tín dụng nhân dân An Ninh (Quỳnh Phụ) trao 500 suất quà cho đối tượng chính sách nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7. Cộng tác viên Ngọc Khánh đưa tin: Trạm Kiểm soát sông Hóa, Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền kịp thời cứu nạn 1 lao động trên chòi canh coi ngao bị bệnh hiểm nghèo... Cộng tác viên Hoàng Thừa có tin: Triển khai tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho 690 công dân Trung Quốc sinh sống và làm việc trên địa bàn tỉnh. Cộng tác viên Tô Phương đưa tin: Đông Hưng hoàn thành ký cam kết phòng, chống dịch Covid-19. Theo tin, sau 1 tuần triển khai, 100% cán bộ, công nhân viên chức, người lao động ở 60 phòng, ban, cơ quan huyện

Đông Hưng, 70 công ty, doanh nghiệp đóng trên địa bàn, 104 trường học và 100% gia đình ở 38 xã, thị trấn đã ký cam kết phòng, chống dịch Covid-19... Cộng tác viên Lương Thế Lộc đưa tin: Ủy ban MTTQ tỉnh tiếp nhận ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch Covid-19 từ Công ty Điện tử Tuấn Thảo và Công ty TNHH Thực phẩm và nước giải khát JOY...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.

Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trần trọng!

THÁI BÌNH CƠ ĐỒ RỘNG

■ QUANG VIỆN

Căn cứ vào các di chỉ khảo cổ học trên địa bàn các huyện Thái Thụy, Quỳnh Phụ, Hưng Hà... cho thấy thời hậu Hùng Vương tình ta đã hình thành đất đai cương vực khá rõ ràng, trong đó vùng đất Thụy Anh (nay là huyện Thái Thụy) nổi lên bên bờ biển xanh với những bờ bãi bồi đắp bởi phù sa của các con sông. Thời hậu Hùng Vương chưa có đê điều ngăn nước lũ và nước mặn từ biển xâm nhập vào vì thế thời điểm này chưa có khái niệm “nội đồng điền, ngoại đồng điền”. Quan sát kỹ trên địa hình đương đại ta thấy vùng biển huyện Thái Thụy có đặc điểm đất đai chia thành hai vòm cao, thấp rất rõ ràng.



Xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, là địa danh cổ có tên “bãi Cát Vàng” đã phát hiện nhiều mộ gạch có niên đại cận sát Công nguyên.

Theo tư liệu diên dã, sát bờ biển hiện tại của huyện Thái Thụy là dải “cồn hẹp”, chiều ngang rộng nhất đo được tại Thụy Trường chừng 4km, còn chiều dài liên tục trên 20km từ đỉnh gò Gai thuộc xã Thụy Trường qua các xã Thụy Xuân, Thụy Hải, thị trấn Diêm Điền tới tận nút cuối Mai Diêm (Thụy Hà). Tại Thụy Trường có tới 5 đỉnh đạt cao độ +2m. Tại Mai Diêm cũng có dải triển dài 2km, cao trên dưới 2m. Cồn Động Khẩu thuộc làng An Cố (xã Thụy An) là một cù lao cát sát vòng cung cát ven biển đạt độ cao trung bình từ 1,2 - 1,4m (theo các bậc cao niên truyền ngôn, nơi đây từ thời tiền cổ đã có gò cát cao tới 20m).

Từ hướng biển dịch chuyển vào trong những cánh đồng, phía giáp sông Hóa kết quả đo “bình diện” đều đạt độ cao + 0,8m (cao hơn “rẻo” thấp vùng Thái Ninh 0,3m, cao hơn lòng chảo xã Quang Bình, huyện Kiến Xương 0,5m, hơn các xã vùng Bắc huyện Tiên Hải (như xã An Ninh, huyện Tiên Hải và thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương) 0,4m. Phía Tây huyện Thái Thụy vùng “tứ tổng” của huyện Đông Quan cũ (nay gồm các xã Thụy Ninh, Thụy Hưng, Thụy Chính, Thụy Dân, Thụy Phong) có địa hình cao hơn cả các xã thuộc thành phố Thái Bình, đạt cao độ từ 1,05 - 1,5m. Phần cận biển nổi 8 gò cát (bát đụn trang) rải rác ở các xã Thụy Hồng, Thụy Dũng và một phần xã Hồng Quỳnh. Trên các triền cao lại có nhiều gò cao như Tư Cương (Thụy Ninh), Tiến Cương (Thụy Hưng), Man Sơn (Thụy Phong), Nhạ Sơn, Tử Đô (Thụy Sơn) đều có đỉnh +2m. Xét về độ cao thì vùng đất Đông Quan cũ - nơi tiếp xúc với kẻ Cô (Quỳnh Phụ) có khả năng

Căn cứ vào ngăn nước còn in trên vách đá ở Ninh Bình, ngược tính mực nước năm 1000 [trước Công nguyên] thì tầng của rừng cổ bị chôn vùi [theo lời kể của các bậc cao niên] chính là rừng của điểm cực tiểu sau lũ Hôlôxen và ở độ cao +0,5m so với mực nước cuối thiên niên kỷ II trước Công nguyên, nhiều khả năng thời ấy còn có những cồn cao khác ven biển Thụy Anh. Theo tài liệu diên dã, vào năm 1958 trong khi làm thủy lợi, nhân dân Diêm Điền cũng đào được lưỡi tủyt đồng. Trong khi thần tích làng An Cố lại chép rằng: Đại vương Phạm Hải [thời Hùng Duệ Vương] từ cửa Bình Lạng tới làng An Cố, gặp lúc dân bị dịch bệnh, ông lưu lại để chữa bệnh cho dân. Còn thần tích đền Đồng Bằng [xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ] chép rằng: “... trước đời Hùng Duệ Vương 500 năm, Phạm Hải đã đến Đào Động đón Phạm Thị Ngọc làm con nuôi, sau Phạm Thị Ngọc đẻ ra “Vĩnh Công đại vương” chính là “Vua cha Bát Hải”.

được hình thành sớm, song chỉ có đền Hộn (Thụy Thanh) thờ chàng Hai Long Vương nằm trong hệ thống phúc thần đời Hùng Vương, chính vùng cửa biển lưu lại hiện vật, phong tục và nhiều truyền thuyết cổ khác.

Theo tài liệu của đoàn kiểm kê di tích (Bảo tàng tỉnh) bước 2 năm 1974 thì bãi bể Thụy Xuân, Thụy Trường xưa cao hơn, rộng hơn nhiều. Đường bờ biển xa ngoài khơi hiện nay trên 3km, biển tiến, dân đã dạt vào cồn hiện tại. Các chùa Vạn Xuân, đền Tứ Xã đều lui vào từ 2 - 3km. Trong khi biển xói bờ cát, nhiều lần lộ ra những vạt rừng cây lớn đã đổ gãy từ thời cổ trôi ra biển. Theo các tài liệu khảo luận, cách ngày nay 2.000 năm, vùng đất Thái Thụy ngày nay vốn là rừng ven biển (làng Quang Lang “cây Báng”, xã Thụy Hải). Bằng chứng trong khi khơi cống Chỉ Bô, nhân

dân Thụy Trường đào được nhiều cây gỗ khoát thước hoặc ở tư thế chết đứng hoặc ở tư thế ngã nhào, nằm ở độ sâu 3m. Trong khi làm thủy lợi, quanh khu vực cồn Động Khẩu, Đông Đuốc... nhân dân xã Thụy An cũng tìm thấy những rừng gỗ tương tự chôn sâu dưới lòng đất.

Theo các nguồn sử liệu có lẽ từ thời trung kỳ Hùng Vương đã có quan hệ giao lưu giữa dân chài Bình Lạng (Thụy Xuân, Thái Thụy) và một nhóm cư dân Bình Lạng đã lên bờ cấy lúa vì thế ở Đào Động ngày nay cũng có xóm Lãng, thôn Đồng Bình (sau năm 1954 gọi là Đồng Bằng). Đức Thánh cửa Đại Bàng Trần Đông, Trần Diễn “dưỡng phụ” của vua cha Bát Hải đều có gốc gác vùng này. Một đặc điểm rất dễ nhận diện đó là “Người ở thuyền” lênh đênh mặt nước, đầu lằm cá tìm đến, nơi sóng yên neo thuyền nên

khó truyền đời 5 - 7 thế hệ ở một bờ biển, sự chuyển dời lẻ tẻ, hội nhập tùy cơ nên có đặc điểm là “làng chạ”, ngoài làng Bùi Đình, làng Đặng trụ trên dải Hoành Sơn (Thụy Văn) còn mờ mờ bóng ảnh thị tộc, còn như “Tam Tri tứ miếu” (4 nhóm cư dân có riêng phúc thần), “Chi chỉ lục đình”, (6 nhóm cư dân đều có nguồn gốc khác nhau) nhưng đều có điểm chung là dù lên bờ “làm ruộng” hay “ở thuyền” họ đều “ăn sóng, nói gió” và một đặc điểm “ngại” ăn cá đồng mà thích ăn cá biển.

Một trung tâm quan trọng thứ hai của đất đai cương vực tỉnh ta là vùng Bồ Hải Khẩu, tuy xuất hiện sau vùng Tiên Bó (Quỳnh Côi), Cửa Luộc, Cửa Nỗ (Hưng Hà), Cửa Vàng (Vũ Thư)... song lại có vai trò chủ đạo ở vùng hạ lưu thời hậu kỳ Hùng Vương. Nếu lấy thành phố Thái Bình làm trung tâm trong vòng bán kính 6 - 7km, địa hình vùng Bồ “Bồ hoặc Bá” phía Tây Nam khá phức tạp. Vòng cồn cát dài rộng khởi nguồn từ đống Du (xã Vũ Đông, huyện Kiến Xương) chạy xuống ngã tư Lạc Đạo xuôi xuống Vũ Chính, Vũ Phúc đến thôn An Lộc cồn bị ngắt đoạn gần 1km, rồi lại nối tiếp cồn cát rộng chiếm toàn bộ làng Kiến Xá và một phần Ngô Xá, thành vòng cung giữ đất cho vùng Kỳ Bá (nay là phường Kỳ Bá và Trần Lãm, thành phố Thái Bình). Men theo cống Trần (Trần Lãm - Kỳ Bá) là dòng sông cổ hẹp nay là kênh 3 - 2 từ Bắc Cự Lộng, Nam trại Trần chạy thẳng xuống cống Ngô Xá và dòng phụ rẽ xuống thôn Thái, xã Nguyễn Xá. Xa thêm 4km phía Đông Nam là dải đất cao vượt lên từ Bình Trật (xã An Bình), ngắt quãng 2km là cồn Nam Vũ Tây và Đông Vũ Sơn, đến địa đầu Vũ Lễ chia làm hai nhánh thành dải cồn Vũ Lạc và dải cồn Vũ Quý, Vũ Trung (xưa đều thuộc xã Động Trung). Đỉnh cồn ở Lạc Đạo đã bị bào mòn trái 2.500 năm nay vẫn còn cao 2,9m, Vũ Phúc cao 2m, gò Cồn kẻ Cọi (xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư) cao 1,8m. Mặt bằng cả vùng rộng lớn từ Tân Hòa, Tân Phong, Song An, Hòa Bình, Tam Quang (Vũ Thư), Tân Bình, Trần Lãm, Vũ Phúc, Vũ Chính (thành phố Thái Bình) đều đạt cốt +1,2m. Cũng theo tài liệu khảo cứu, vào khoảng trung kỳ thời hậu Hùng Vương cách ngày nay 2.500 năm, vùng cửa Kỳ Bó cũng có nhiều rừng cây rậm rạp, đến nay còn lưu địa danh chùa Ngàn (chùa trong rừng) thuộc phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, rừng Báng (xã Tân Bình), làng Văn Lâm (xã Hòa Bình, huyện Vũ Thư). Khảo sát các gò đồng từ Tân Hòa xuống tới Vũ Hội (Vũ Thư) ta gặp nhiều rẻo cao như miếu Tường An, gò Đại Bi, miếu Đại Đồng (Tân Hòa), gò Chành, núi Mễ (Mễ Sơn - Tân Phong), đống Cả, đống Nhị (Trần Lãm); đống Lễ, đống Tông (Vũ Chính)... xã Phú Xuân (thành phố) có cả khu gò Mã dài rộng mỗi chiều 200m nằm sát cạnh đường 223. Khu mộ cổ Phú Xuân có rất nhiều sành gốm có niên đại Đường Cổ muộn sát công nguyên, tại xã Tân Hòa trong khi đào đất gần miếu Đại Đồng, nhân dân đã tìm được lưỡi rìu đá. Từ thành phố lùi xuống phía Nam 5km tại đống Du, xã Vũ Đông (thành phố) và Bảo tàng Thái Bình đã phát hiện nhiều mộ gạch có niên đại cận sát Công nguyên. Tại làng Động Trung, xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, gia đình họ Mã trong khi đi đời mộ tổ thấy tám minh tinh đề 4 chữ: “Mã Viện chi thiếp” thế kỷ I.

Các di chỉ ven thành phố Thái Bình phát lộ các di vật sớm nhất vào thế kỷ III trước Công nguyên, tương ứng những kỷ cuối triều Hùng Vương, phổ biến vào thời quốc gia Âu Lạc - An Dương Vương. Nếu có điều kiện khảo sát sẽ chứng minh được địa danh lịch sử và dã sử sâu đậm về thời đại Hùng Vương và Thục An Dương Vương trên địa bàn tỉnh ta.

Hoạt động trở lại 2 tổ công tác liên ngành kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 tại cầu Nghìn và cầu sông Hóa từ 12 giờ 00 phút ngày 31/7/2021

LTS: Ngày 30 tháng 7 năm 2021, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3291/UBND-NC về việc hoạt động trở lại và bổ sung lực lượng tham gia tổ công tác liên ngành phòng, chống dịch Covid-19. Nội dung như sau:

Hiện nay, tình hình dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp tại nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước, nguy cơ lây lan dịch bệnh vào tỉnh là rất cao.

Để tiếp tục thực hiện mục tiêu bảo đảm tuyệt đối an toàn cho nhân dân trong tỉnh, tăng cường kiểm soát chặt người, phương tiện ra, vào tỉnh; theo đề nghị của Công an tỉnh (tại Công văn số 2021/CAT-PV01 ngày 30/7/2021), của Sở Giao thông Vận tải (tại Tờ trình số 71/TTr-SGTVT ngày 27/7/2021) và của Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà (tại Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 29/7/2021), Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Hoạt động trở lại 2 Tổ công tác liên ngành kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 (theo Quyết định số 968/QĐ-UBND, ngày 02/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) tại cầu Nghìn, cầu Sông Hóa kể từ **12 giờ 00 phút, ngày 31/7/2021.**

- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Y tế, Sở Giao thông Vận tải, Cục Quản lý thị trường Thái Bình, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy khẩn trương bố trí lực lượng, phương tiện, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho hoạt động của Tổ công tác liên ngành tại cầu Nghìn, cầu Sông Hóa.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành chỉ đạo bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn tại các chốt; kiên quyết không để sót, lọt người ra, vào tỉnh không đúng đối tượng, không bảo đảm công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy: Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về thời gian, địa điểm hoạt động trở lại 2 Tổ công tác liên ngành kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 tại cầu Nghìn, cầu Sông Hóa để nhân

dân biết, đồng thuận, tự giác chấp hành.

2. Bổ sung lực lượng Thanh tra giao thông và lực lượng Công an tại 3 Tổ công tác liên ngành tại cầu Tân Đệ, cầu Thái Hà và cầu La Tiến, cụ thể:

- Cầu Tân Đệ: Bổ sung 3 cán bộ Thanh tra giao thông (tổng số cán bộ Thanh tra giao thông thực hiện nhiệm vụ tại chốt là 6) từ ngày 20/7/2021.

- Cầu Thái Hà: Bổ sung 6 cán bộ, chiến sĩ công an (tổng số cán bộ, chiến sĩ công an thực hiện nhiệm vụ tại chốt là 24) từ ngày 30/7/2021.

Cầu La Tiến: Bổ sung 06 cán bộ, chiến sĩ Công an (tổng số cán bộ, chiến sĩ Công an thực hiện nhiệm vụ tại chốt là 15) từ ngày 30/7/2021.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 cho các lực lượng được tăng cường tại các chốt theo đúng quy định của pháp luật.

Nhận Công văn này, yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện.

Lá chắn phòng, chống dịch Covid-19

■ HOÀNG LANH

Vắc-xin được xem là vũ khí quan trọng nhằm tạo miễn dịch cộng đồng và là một trong những giải pháp hữu hiệu để bảo vệ người dân trước đại dịch Covid-19. Vì vậy, ngành Y tế Thái Bình đã đẩy mạnh triển khai tiêm vắc-xin phòng Covid-19 bảo đảm đúng đối tượng, quy định, tiến độ, tiêm đến đâu an toàn đến đó.

Để người dân được tiếp cận vắc-xin nhanh nhất, phấn đấu đến hết tháng 4/2022, cả nước có khoảng 70% dân số được tiêm vắc-xin phòng Covid-19, từ đầu năm 2020 đến nay, Việt Nam đã thực hiện quyết liệt việc mua, nhập khẩu vắc-xin, nhận chuyển giao công nghệ từ nước ngoài, nghiên cứu sản xuất vắc-xin trong nước và đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc-xin. Hàng loạt cuộc ngoại giao đàm phán, trao đổi đã được thực hiện. Nhờ đó, nhiều quốc gia, tổ chức đã có cam kết, thỏa thuận, hợp đồng hỗ trợ, cung cấp vắc-xin phòng Covid-19 với khoảng 130 triệu liều trong năm 2021 cho Việt Nam. Việt Nam đang tiếp tục nỗ lực đàm phán để có thêm hơn 40 triệu liều vắc-xin phòng Covid-19. Cùng với việc đàm phán mua, nhập khẩu vắc-xin, Việt Nam cũng đẩy mạnh việc nghiên cứu, phát triển vắc-xin phòng Covid-19 trong nước và tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất vắc-xin từ nước ngoài. Đến nay, Việt Nam đã ký kết hợp đồng chuyển giao công nghệ sản xuất vắc-xin phòng Covid-19 với Mỹ, Nhật, Nga. Tháng 7/2021, chiến dịch tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 đã được khởi động với sự quyết tâm của Chính phủ, các cấp, ngành, địa phương và sự đồng thuận hưởng ứng tích cực từ nhân dân. Chiến dịch tiêm chủng chưa từng có trong lịch sử đang được triển khai đồng loạt tại các tỉnh, thành phố trên cả nước với phương châm: tiêm nhanh nhất, nhiều nhất, rộng nhất, bảo đảm an toàn, hiệu quả, công bằng và công khai nhằm bảo vệ sức khỏe, sự an toàn của nhân dân trước đại dịch.

Tại Thái Bình, đến nay Bộ Y tế đã phân bổ 4 loại vắc-xin phòng Covid-19 cho tỉnh gồm: AstraZeneca, Pfizer, Moderna và Vero-Cell. Đến 18 giờ 30 phút ngày 28/7,

Thái Bình đã hoàn thành 2 đợt tiêm chủng với 25.284 mũi tiêm vắc-xin AstraZeneca; 715 mũi tiêm vắc-xin Vero-Cell. Riêng đợt này, theo các quyết định của Bộ Y tế, Thái Bình sẽ được phân bổ thêm 53.850 liều vắc-xin AstraZeneca, Pfizer, Moderna, trong đó đã tiếp nhận được 2.340 liều Pfizer, 21.000 liều Moderna và 6.000 liều AstraZeneca. Từ nguồn vắc-xin được phân bổ, ngành Y tế đã có kế hoạch tổ chức tiêm 29.340 liều vắc-xin phòng Covid-19 năm 2021 và đang triển khai tổ chức tiêm tại các điểm trên toàn tỉnh.

Mục tiêu của kế hoạch là tổ chức tiêm cho cán bộ, công chức, viên chức tất cả các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương, đơn vị theo thứ tự ưu tiên theo hướng dẫn của Bộ Y tế và chỉ đạo của UBND tỉnh; hoàn thành tiêm đủ 2 liều cùng 1 loại vắc-xin trên cùng 1 người đối với vắc-xin Pfizer, Moderna và triển khai mũi 2 đối với vắc-xin AstraZeneca cho những người đã tiêm mũi 1 đợt 1 theo đúng quy định, đúng tiến độ và bảo đảm an toàn tiêm chủng cho 100% mũi tiêm. Tại các điểm tiêm, các đơn vị đã chủ động bố trí nhân lực,

trang thiết bị vật tư y tế; lập danh sách đối tượng đến tiêm chủng theo các khung giờ khác nhau; thực hiện theo dõi và xử trí các bất lợi sau tiêm; tuyên truyền, hướng dẫn theo dõi sức khỏe tại nhà sau tiêm.

Ông Phạm Nam Thái, Phó Giám đốc Sở Y tế cho biết: Nằm trong mục tiêu chung của quốc gia, đến hết tháng 4/2022, Thái Bình phấn đấu tỷ lệ tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 75% dân số. Thực hiện mục tiêu trên sẽ huy động tất cả các kênh để tiếp cận vắc-xin chính thống. Ngành Y tế cũng đã có kế hoạch cụ thể cho từng đợt tiêm vắc-xin. Hiện nay, tất cả các nhân viên y tế thực hiện tiêm chủng đã được tập huấn, hướng dẫn sâu về chuyên môn, kỹ thuật tiêm; sàng lọc trước tiêm và xử lý tình huống sau tiêm. Các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện cũng đã thành lập các tổ cấp cứu cơ động sẵn sàng xử lý các tình huống sau tiêm. Việc tiêm phòng Covid-19 phải duy trì lâu dài, hàng năm mới đạt được hiệu quả. Vì thế rất cần có sự chia sẻ từ mỗi người dân trên tinh thần tự nguyện, bình đẳng, công khai, theo đúng pháp luật.

Biến thể Delta với tốc độ lây lan nhanh đang khiến nhiều quốc gia gặp khó khăn trong việc ứng phó với đại dịch Covid-19. Bằng nhiều biện pháp, Việt Nam đang nỗ lực, quyết tâm sớm đẩy lùi dịch Covid-19, bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân và đưa đất nước trở lại bình thường, trong đó có việc phát động chiến dịch tiêm chủng lớn nhất trong lịch sử. Chung tay phòng, chống dịch, ngoài việc thực hiện nghiêm khuyến cáo "5K" của Bộ Y tế và các biện pháp phòng, chống dịch trung ương, tỉnh đã triển khai, mỗi người dân khi được tiêm vắc-xin phòng Covid-19 hãy tích cực tham gia, hưởng ứng bởi đó không chỉ là quyền lợi mà còn là trách nhiệm công dân, thể hiện tinh thần yêu nước, góp phần làm tăng tỷ lệ miễn dịch phòng Covid-19 trong cộng đồng và ngăn chặn dịch bệnh bùng phát.



Tiêm vắc-xin phòng Covid-19.